

BÁO CÁO

Về công tác chuẩn bị triển khai dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam qua địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Quyết định số 73-QĐ/TU ngày 21/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm Quốc gia, tỉnh Gia Lai (gồm công tác giải phóng mặt bằng dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam, đoạn qua địa phận tỉnh và triển khai thực hiện dự án Đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku).

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo công tác chuẩn bị triển khai dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam qua địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Dự án) đến nay như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin Dự án đoạn qua địa phận tỉnh:

- Phạm vi xây dựng: Điểm đầu tại phường Hoài Nhơn Bắc, giáp ranh giới tỉnh Quảng Ngãi; Điểm cuối tại phường Quy Nhơn Tây, giáp ranh giới tỉnh Đắk Lắk.

- Tổng chiều dài tuyến qua địa bàn tỉnh Khoảng 115,70 Km (từ lý trình Km886+300 đến Km1002).

- Hướng tuyến: Tuyến đi qua 18 xã, phường sau sáp nhập gồm: Phường Hoài Nhơn Bắc, Phường Tam Quan, Phường Hoài Nhơn Tây, Phường Hoài Nhơn Nam, Phường Bồng Sơn, Xã Vạn Đức, Xã Phù Mỹ Bắc, Xã Phù Mỹ Tây, Xã Phù Mỹ Nam, Xã Hòa Hội, Xã Bình Hiệp, Xã Bình An, Phường An Nhơn, Phường Bình Định, Xã An Nhơn Tây, Phường An Nhơn Nam, Xã Tuy Phước Tây, Phường Quy Nhơn Tây.

- Nhà ga, trạm bảo dưỡng:

+ Ga hành khách: Qua địa bàn tỉnh bố trí 02 ga, gồm: Ga Bồng Sơn thuộc phường Hoài Nhơn Nam; Ga Diêu Trì, thuộc xã Tuy Phước Tây; vị trí Ga nằm cách ga Diêu Trì hiện tại khoảng 4km về phía Tây.

+ Ga hàng hoá: không bố trí. Depot: không bố trí.

+ Trạm bảo dưỡng: Phạm vi tỉnh được bố trí 2 trạm, gồm: Trạm số 1: đặt gần ga Bồng Sơn; Trạm số 2: đặt gần ga Diêu Trì.

- Diện tích sử dụng đất sơ bộ Dự án: tổng nhu cầu chiếm dụng đất của Dự án đoạn qua tỉnh Gia Lai khoảng 758ha. Trong đó: Đất ở đô thị 32,7ha; Đất ở nông thôn 148 ha; Đất chuyên trồng lúa 264,8ha; Đất trồng lúa còn lại 41,3ha; Đất trồng cây hàng năm khác 41,0ha; Đất trồng cây lâu năm 72,3ha; Đất nuôi trồng thủy sản 0,0ha; Đất rừng sản xuất 11,6ha; Đất rừng phòng hộ 71,0 ha; Đất rừng đặc dụng

42,6ha; Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp 4,3ha; Đất khác (*giao thông, sông suối, đất chưa sử dụng...*) 28,4ha.

2. Các Văn bản pháp lý và văn bản chỉ đạo của Chính phủ:

- Nghị quyết số 172/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam. Theo đó, Dự án được áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt, trong đó liên quan đến thẩm quyền của UBND tỉnh thực hiện một số nội dung sau:

+ *Về phát triển, khai thác quỹ đất và giá trị tăng thêm từ đất vùng phụ cận ga đường sắt tốc độ cao (quy định tại khoản 4 Điều 3).*

+ *Về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ Dự án (quy định tại khoản 5 Điều 3).*

+ *Về bãi đổ chất thải rắn xây dựng và tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa nước (quy định tại khoản 6 Điều 3).*

+ *Về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (quy định tại khoản 12 Điều 3)*

+ *Về chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và tạm sử dụng rừng (quy định tại khoản 14 Điều 3).*

(Chi tiết theo Phụ lục 01 gửi kèm)

- Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 23/4/2025 của Chính phủ về Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 172/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam; Theo đó, tiến độ thực hiện dự án: Lập báo cáo nghiên cứu khả thi từ năm 2025, phân đấu cơ bản hoàn thành Dự án năm 2035 (*chi tiết theo Phụ lục 02 gửi kèm*).

- Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo các công trình, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt tại các Văn bản: số 157/TB-VPCP ngày 05/4/2025 kết luận phiên họp lần thứ nhất; số 213/TB-VPCP ngày 04/5/2025 kết luận phiên họp lần thứ hai; 376/TB-VPCP ngày 21/7/2025 kết luận phiên họp lần thứ ba. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ giao các địa phương triển khai một số nhiệm vụ chính gồm:

+ *Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có dự án đi qua được lập, thẩm định, quyết định đầu tư các dự án thành phần độc lập về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên cơ sở hồ sơ thiết kế sơ bộ trong Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi theo đúng quy định; bố trí tạm cư cho người có đất bị thu hồi, bảo đảm ổn định đời sống của người dân theo quy định;*

+ *Thực hiện công tác GPMB theo chủ trương dự án, xây dựng các khu tái định cư phục vụ dự án không phải lập chủ trương đầu tư (đáp ứng tiến độ Dự án); hoàn thành công tác GPMB Dự án trong năm 2026.*

+ *Thành lập Ban Chỉ đạo GPMB (Bí thư Tỉnh uỷ, Thành uỷ làm Trưởng Ban) và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam.*

+ *Khẩn trương xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện và chủ động ứng vốn ngân sách địa phương để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án.*

+ *Các địa phương khai thác hiệu quả quỹ đất vùng phụ cận các ga đường sắt.*

+ Tập trung chỉ đạo triển khai để bảo đảm hoàn thành đầy đủ thủ tục theo quy định khởi công đồng loạt mỗi địa phương ít nhất 01 khu tái định cư vào ngày 19/8/2025 nhân dịp kỷ niệm 80 năm ngày Quốc khánh (ngày 02 tháng 9).

3. Công tác chỉ đạo, giao nhiệm vụ các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện:

- Thực hiện Văn bản số 356/BXD-CKTQLXD ngày 13/3/2025 của Bộ Xây dựng, UBND tỉnh đã có Văn bản số 2623/UBND-KT ngày 02/4/2025 giao cho các địa phương tổ chức thông báo, tuyên truyền đến người dân trong phạm vi dự kiến GPMB thực hiện Dự án; Quản lý chặt chẽ để không xảy ra tình trạng xây dựng trái phép, lợi dụng chính sách bồi thường GPMB, gây ảnh hưởng đến đời sống của người dân và mất an ninh, trật tự.

- Thực hiện Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Văn bản số 2021-TB/TU ngày 05/06/2025, UBND tỉnh đã có Văn bản số 4963/UBND-KT ngày 10/06/2025 giao các đơn vị của tỉnh thực hiện các nội dung:

+ Thống nhất cho triển khai thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng 42 khu Tái định cư, với tổng diện tích 168,44ha; 06 khu cải táng với diện tích 3,65ha phục vụ công tác giải phóng mặt bằng dự án; 03 vị trí bãi thải, 10 mỏ đất phục vụ xây dựng các Khu tái định cư, Khu cải táng.

+ Giao Trung tâm PTQĐ tỉnh thực hiện nhiệm vụ Chủ đầu tư đối với việc đầu tư xây dựng các hạng mục phục vụ công tác bồi thường GPMB và bố trí tái định cư dự án; đồng thời, thực hiện công tác bồi thường GPMB các Khu tái định cư, khu cải táng, di dời hạ tầng kỹ thuật: điện (trừ công trình điện từ 110 KV trở lên do ngành điện thực hiện), viễn thông, cấp quang, . . . (kể cả công tác đo vẽ bản đồ địa chính).

- Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các sở, ban ngành tập trung triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng Dự án, cụ thể:

+ Giao Sở Xây dựng: đề xuất thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Dự án; làm đầu mối tổng hợp tình hình thực hiện công tác bồi thường GPMB và tái định cư dự án; cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan cho các xã, phường sau sáp nhập để phối hợp triển khai thực hiện; hướng dẫn các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện việc lập mới, điều chỉnh các quy hoạch chung, quy hoạch vùng, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết...; kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh để báo cáo Bộ Xây dựng xem xét giải quyết, đảm bảo tiến độ dự án;...

+ Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường: hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương có liên quan rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, danh mục công trình thu hồi đất và các hồ sơ, thủ tục thực hiện việc chuyển đổi rừng, đất rừng, đất lúa phục vụ dự án; hướng dẫn triển khai các thủ tục liên quan đến việc khai thác mỏ vật liệu, chuẩn bị vị trí bãi đổ thải, đánh giá tác động môi trường, giải phóng mặt bằng để có thể khai thác mỏ vật liệu, tiếp nhận vật liệu đổ thải ngay sau khi khởi công xây dựng dự án; đề xuất thành lập Tổ công tác giải quyết vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; ...

+ Giao Sở Tài chính chủ động phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ Tài chính và các đơn vị có liên quan để kịp thời kiến nghị bố trí từ nguồn vốn Trung ương hoặc đề xuất ứng vốn ngân sách địa phương để triển khai công tác GPMB đáp

ứng yêu cầu tiến độ dự án; hướng dẫn các đơn vị, địa phương có liên quan trong việc lập hồ sơ dự án thành phần độc lập đối với công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư để triển khai thực hiện theo đúng quy định; kịp thời, báo cáo đề xuất các vấn đề khó khăn vướng mắc để UBND tỉnh kiến nghị Bộ Tài chính và các Bộ, ngành Trung ương xem xét giải quyết theo quy định;..

+ Giao UBND các xã, phường sau sáp nhập: Khẩn trương rà soát, bổ sung quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất, danh mục công trình thu hồi đất phục vụ phát triển kinh tế quốc phòng của tỉnh để đảm bảo cho việc triển khai dự án; thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án; Xây dựng kế hoạch tiến độ chi tiết triển khai công tác bồi thường giải phóng mặt bằng tất cả các hạng mục của Dự án theo nhiệm vụ được giao; lập hồ sơ và dự toán toàn bộ kinh phí thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB của Dự án theo nhiệm vụ được giao;...

II. Tình hình triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng Dự án

1. Về thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 73-QĐ/TU ngày 21/7/2025 thành lập Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm Quốc gia, tỉnh Gia Lai (*bao gồm công tác giải phóng mặt bằng dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam, đoạn qua địa phận tỉnh và triển khai thực hiện dự án Đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku*).

- Thực hiện Quyết định số 73-QĐ/TU ngày 21/7/2025, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng hoàn thiện dự thảo các Quyết định: Ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban Chỉ đạo và Thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo, báo cáo đề xuất Ban Chỉ đạo xem xét.

2. Tình hình triển khai Dự án và ý kiến giải trình của Bộ Xây dựng, Ban QLDA Đường sắt đối với các kiến nghị của UBND tỉnh

- Trên cơ sở đề xuất của các sở, ngành và địa phương liên quan, UBND tỉnh đã kiến nghị Bộ Xây dựng các nội dung liên quan đến Dự án tại Văn bản số 4399/UBND-KT ngày 27/5/2025, số 104/BC-UBND ngày 17/6/2025, đề nghị Bộ Xây dựng quan tâm với các nội dung như sau:

**Kiến nghị Bộ Xây dựng:*

+ Chỉ đạo Ban QLDA Đường sắt sớm triển khai cấm cọc GPMB tại thực địa và bàn giao để địa phương làm cơ sở đo đạc bản đồ địa chính, triển khai công tác giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư thực hiện Dự án đảm bảo tiến độ yêu cầu.

+ Bố trí kinh phí từ nguồn vốn Trung ương để địa phương sớm triển khai đầu tư xây dựng các khu tái định cư, khu cải tạo phục vụ dự án.

+ Chỉ đạo Ban QLDA Đường sắt tổ chức làm việc với địa phương trong quá trình nghiên cứu phương án thiết kế chi tiết, hạn chế thấp nhất việc chồng lấn, ảnh hưởng đối với các quy hoạch đô thị, khu dân cư, khu tái định cư (vừa được đầu tư xây dựng để phục vụ GPMB dự án Đường bộ cao tốc Bắc – Nam), các dự án trọng điểm của tỉnh; điều chỉnh hướng tuyến dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam cho phù hợp để tránh chồng lấn với Dự án Đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông; chủ trì, phối hợp tiến hành khảo sát, đánh giá ảnh hưởng đối với các di tích lịch sử cấp Quốc gia (Di tích Thành Cha, phường An Nhơn Tây) và di tích lịch sử cấp tỉnh (Di tích Ngã Ba Đình, di tích Trần tập kích trụ sở nguy quyền

năm 1961 phường Hoài Nhơn Bắc); đồng thời, phối hợp cập nhật đầy đủ số lượng địa điểm, quy mô khu Tái định cư, Khu cải táng, mộ vật liệu, . . . đưa vào dự án để thuận lợi triển khai thực hiện.

**Kiến nghị Bộ Xây dựng báo cáo Chính phủ xem xét giải quyết:*

+ Theo Nghị quyết số 172/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội, chỉ áp dụng các cơ chế, chính sách cho phần tuyến chính của Dự án. Do đó, đề nghị mở rộng phạm vi áp dụng, cho phép địa phương được áp dụng các cơ chế, chính sách tương tự như phần tuyến chính của Dự án đối với toàn bộ các nội dung công việc thuộc công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư (mộ vật liệu, xây dựng các khu tái định cư, cải táng, di dời HTKT,...);

+ Đề nghị cho chủ trương xử lý đối với phần đất (bao gồm các công trình trên đất) nằm ngoài ranh giới bồi thường giải phóng mặt bằng và nằm trong phạm vi hành lang an toàn đường sắt.

+ Việc thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với phần khối lượng phát sinh (ngoài khối lượng đã được phê duyệt trong Quyết định phê duyệt Dự án; đồng thời, là Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác) trong quá trình triển khai Dự án (kể cả đối với các hạng mục thuộc công tác giải phóng mặt bằng như: Khu tái định cư, Khu cải táng, di dời hạ tầng kỹ thuật, . . .), đề nghị giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định để đảm bảo tiến độ dự án.

+ Theo quy định, việc tận dụng gỗ loài thực vật thông thường đối với rừng tự nhiên phải tổ chức đấu giá, việc này phải thực hiện qua nhiều bước, tốn nhiều thời gian. Vì vậy, kiến nghị cho phép thực hiện chỉ định thầu đối với việc khai thác tận dụng gỗ rừng.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng đã phối hợp với các địa phương tổ chức kiểm tra thực tế hiện trường hướng tuyến Dự án; chủ động đề xuất cụ thể phương án điều chỉnh cục bộ hướng tuyến để tránh chồng lấn các dự án trọng điểm, các di tích lịch sử, khu tái định cư mới xây dựng...; gửi Ban QLDA Đường sắt để báo cáo Bộ Xây dựng xem xét.

- Căn cứ các kiến nghị đề xuất nêu trên, Ban QLDA Đường sắt đã rà soát, tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng (*tại các Văn bản số 1194/BQLDAĐS-DA6 ngày 29/4/2025, số 1912/BQLDAĐS-DA6 ngày 30/6/2025*), gồm một số nội dung:

+ Về tiến độ triển khai Dự án, bàn giao cọc GPMB tại hiện trường: Hiện nay, Ban QLDA Đường sắt đang tổ chức lựa chọn Tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi (BCNCKT) Dự án, dự kiến hoàn thành trong tháng 9/2025; đến tháng 3/2026 mới bắt đầu bàn giao cọc giải phóng mặt bằng thực địa.

+ Về hướng tuyến Dự án: Ban QLDA Đường sắt đã tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng; đồng thời ghi nhận hướng tuyến do Sở Xây dựng thống nhất với các địa phương chủ động đề xuất điều chỉnh và cung cấp. Trong quá trình triển khai bước lập BCNCKT Dự án, Ban QLDA Đường sắt sẽ chỉ đạo Tư vấn rà soát, nghiên cứu, làm việc trực tiếp và thỏa thuận với các địa phương về hướng tuyến và vị trí ga, depot, trạm bảo dưỡng, giải pháp thiết kế công trình (trắc dọc, kết cấu công trình, đường gom, hàng rào,...) đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

- Đối với các cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt các cơ quan Trung ương chưa có văn bản phản hồi hay hướng dẫn cụ thể.

3. Về cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan dự án cho các sở, ngành và địa phương sau sáp nhập:

Sở Xây dựng đã cung cấp đầy đủ các hồ sơ, gửi cho các sở, ngành và 18 xã, phường có liên quan để tiếp tục phối hợp thực hiện, gồm:

- Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đã được Ban QLDA Đường sắt gửi đính kèm theo Văn bản số 490/BQLDAĐS-KHTH ngày 05/3/2025 và Văn bản số 594/BQLDAĐS-DA6 (theo mã QR code đính kèm văn bản);

- Các văn bản của các cơ quan Trung ương, UBND tỉnh, và các sở, ban, ngành có liên quan; các văn bản báo cáo, đề xuất kiến nghị của UBND các huyện, thị xã, thành phố trước khi sáp nhập có liên quan đến Dự án;

- Bản vẽ hướng tuyến Dự án, bao gồm cả hướng tuyến đã được Sở Xây dựng và các địa phương kiểm tra thực tế hiện trường và thống nhất đề xuất kiến nghị điều chỉnh.

4. Về việc triển khai công tác giải phóng mặt bằng Dự án

Thực hiện chủ trương của Thường trực Tỉnh ủy tại Văn bản 2021-TB/TU ngày 05/06/2025, công tác thực hiện giải phóng mặt bằng Dự án đến nay như sau:

a) Về công tác GPMB Dự án:

- Kinh phí GPMB, đầu tư xây dựng 38 khu tái định cư, 06 khu cải táng và 10 mỏ đất để phục vụ công tác GPMB dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam với tổng kinh phí là **2.501 tỷ đồng**, trong đó: Kinh phí GPMB các khu tái định cư: 1.071 tỷ đồng; Kinh phí GPMB khu cải táng, mỏ đất 21 tỷ đồng; Kinh phí đầu tư xây dựng khu tái định cư, khu cải táng: 1.410 tỷ đồng.

- Sơ bộ tổng nhu cầu sử dụng đất của Dự án khoảng **939 ha**, gồm: đất có nhà ở là 84 ha, đất nông nghiệp khoảng 423 ha, đất lâm nghiệp khoảng 303 ha và các loại đất khác theo quy định của pháp luật về đất đai khoảng 130 ha. Kinh phí GPMB cho toàn tuyến với số tiền khoảng **6.410 tỷ đồng**.

- Công tác lập quy hoạch và chuẩn bị đầu tư: Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại văn bản số 2021-TB/TU ngày 05/06/2025, UBND tỉnh đã chỉ đạo Trung tâm PTQĐ tỉnh hoàn thiện thủ tục triển khai xây dựng 38 khu tái định cư phục vụ dự án; trong đó: 07 khu đã có QHCT 1/500; 31 khu còn lại Trung tâm PTQĐ tỉnh đang hoàn thiện hồ sơ quy hoạch để trình thẩm định phê duyệt. Tổng diện tích 38 khu tái định cư theo quy hoạch là 148 ha, diện tích đầu tư xây dựng là 135 ha để phục vụ tái định cư cho 1.380 hộ dân bị ảnh hưởng giải tỏa tuyến đường sắt; số lô đất dự kiến quy hoạch bố trí tái định cư khoảng 3.173 lô.

- Các Khu tái định cư dự kiến khởi công ngày 19/8: khởi công **04 Khu TĐC** phục vụ Dự án có tổng diện tích là **14,41ha, 467 lô**, tổng mức đầu tư khoảng **231,2 tỷ đồng¹**. Các Khu tái định cư này đã được phê duyệt thiết kế quy hoạch chi tiết

¹ 04 Khu TĐC khởi công 19/8, gồm: (1) Khu TĐC thôn Hy Văn, phường Hoài Nhơn Bắc (10,8ha, 356 lô, TMDT 176,2 tỷ đồng); (2) Khu TĐC thôn Tân Lập 4, xã An Nhơn Tây (1,46ha, 34 lô, TMDT 18,5 tỷ đồng); (3) Khu TĐC Nhơn Thọ, phường An Nhơn Nam (1,27ha, 29 lô, TMDT 27,3 tỷ đồng); (4) Khu TĐC Tây Vinh, xã Bình An (1,41ha, 48 lô, 9,2 tỷ đồng).

1/500; đang triển khai các bước thủ tục đầu tư (đã báo cáo Bộ Xây dựng² đăng ký 04 danh mục công trình Khu TĐC nêu trên tổ chức khởi công xây dựng vào ngày 19/8/2025 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 376/TB-VPCP ngày 21/7/2025).

- Công tác GPMB: Đã cắm mốc GPMB 37/38 khu (01 khu đã hoàn thành GPMB); Đã tổ chức họp dân triển khai lấy ý kiến; Đã kiểm kê 09 khu, đang triển khai kiểm kê các khu còn lại;

- Về các khu cải táng: Đang lập thủ tục đầu tư xây dựng, GPMB 06 khu³ cải táng với quy mô diện tích mở rộng các khu nghĩa trang hiện hữu là 3,65 ha, trong quá trình triển khai thực hiện nếu thiếu sẽ khảo sát bổ sung thực hiện. Các địa phương khác thực hiện di dời, cải táng vào các khu cải táng, nghĩa trang hiện hữu trên địa bàn tuy theo thực tế trong quá trình GPMB tuyến chính.

5. Về chuẩn bị nhu cầu vật liệu

- Theo báo cáo của Ban QLDA Đường sắt: Hồ sơ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án chưa thể hiện nhu cầu vật liệu xây dựng thông thường để phục vụ dự án; sau khi Ban QLDA Đường sắt lựa chọn xong đơn vị Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (trong tháng 9/2025); đồng thời sau khi có hồ sơ, Ban QLDA sẽ phối hợp ngay với các địa phương để rà soát, cung cấp số liệu cụ thể để UBND tỉnh chỉ đạo các ngành triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo.

- Riêng đối với mở đất phục vụ các dự án Tái định cư: hiện nay Trung tâm PTQĐ tỉnh đề xuất 03 mỏ đất phục vụ khởi công 04 Khu TĐC vào ngày 19/8, gồm:

- + Điểm mỏ đất TDHN 15 thuộc thôn Tuý Hạnh, phường Hoài Nhơn Bắc, khối lượng khai thác 115.000m³ phục vụ thi công Khu TĐC thôn Hy Văn, phường Hoài Nhơn Bắc.

- + Điểm mỏ đất thôn Kiến Thạnh, xã Bình An khối lượng khai thác 30.000m³ phục vụ thi công Khu TĐC Tây Vinh, xã Bình An.

- + Điểm mỏ đất núi Sơn Triều, phường An Nhơn Nam khối lượng khai thác 32.000 m³ phục vụ thi công 02 Khu TĐC phía đông đường Tân Lập 4, xã An Nhơn Tây và Khu TĐC Nhơn Thọ, phường An Nhơn Nam.

- Hiện nay Trung tâm PTQĐ tỉnh đang phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các thủ tục liên quan đến việc khai thác, đánh giá tác động môi trường, giải phóng mặt để khai thác đất tại các mỏ đất theo quy định

6. Về quy hoạch khai thác hiệu quả quỹ đất vùng phụ cận các ga đường sắt: UBND tỉnh đã giao Sở Xây dựng phối hợp với UBND phường Bồng Sơn và xã Tuy Phước Tây rà soát, định hướng quy hoạch chung phường Bồng Sơn, xã Tuy Phước Tây để thống nhất định hướng quy hoạch khai thác hiệu quả quỹ đất vùng phụ cận các ga Bồng Sơn và ga Diêu Trì (TOD); hiện đang triển khai các thủ tục lập quy hoạch theo quy định.

² Văn bản số 560/SXD-GT ngày 25/07/2025 của Sở Xây dựng.

³ Gồm: các Phường Hoài Nhơn Bắc 0,35ha; phường Tam Quan 0,55 ha; phường Hoài Nhơn Tây 0,55ha; xã Tuy Phước Tây 1,2ha mỗi địa phương 01 Khu; riêng phường Bồng Sơn 02 khu tổng 1,0ha.

7. Về thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và rà soát hồ sơ Dự án

- Đến nay, 18/18 địa phương có dự án đi qua đã thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng để kịp thời triển khai GPMB phục vụ Dự án.
- UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND các xã, phường có Dự án đi qua khẩn trương kiểm tra, rà soát Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án (*theo các văn bản và tài liệu đã được Sở Xây dựng đã cung cấp*) và các quy hoạch có liên quan của địa phương đến Dự án để xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu tiến độ của Dự án; Chủ động phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện; Tập trung rà soát các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị có liên quan đến dự án, gửi về Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh.

8. Khó khăn, vướng mắc

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án có một số vấn đề khó khăn, vướng mắc sau:

- Trung tâm PTQĐ tỉnh chưa có Tài khoản định danh điện tử nên chưa trình thẩm duyệt thiết kế hạng mục PCCC đến cơ quan công an để phê duyệt nên chưa đủ cơ sở để thẩm định, phê duyệt hồ sơ đầu tư xây dựng các khu TĐC theo quy định.
- Theo Nghị quyết số 172/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội, chỉ áp dụng các cơ chế, chính sách cho phân tuyến chính của Dự án; chưa nêu rõ việc cho phép địa phương được áp dụng hay không các cơ chế, chính sách tương tự như phân tuyến chính của Dự án đối với toàn bộ các nội dung công việc thuộc công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư (mở vật liệu, xây dựng các khu tái định cư, cải táng, di dời hạ tầng kỹ thuật,...), dẫn đến lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện.
- Dự án đường sắt tốc độ cao là dự án trọng điểm quốc gia, khối lượng công việc thực hiện rất lớn, thời gian triển khai thực hiện rất gấp, trong khi hồ sơ dự án chưa được phê duyệt nên Chủ đầu tư chưa thể bàn giao cọc GPMB tại hiện trường, (*dự kiến sẽ bàn giao cọc, mốc GPMB trong Quý 1 năm 2026*), gây khó khăn cho việc triển khai công tác bồi thường giải phóng mặt bằng Dự án.

III. Phương hướng nhiệm vụ triển khai trong thời gian tới

Để đảm bảo tiến độ dự án, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Đề xuất Ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban Chỉ đạo và Thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo để nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo cho chủ trương, định hướng, giải pháp tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư Dự án.
- Chỉ đạo Trung tâm PTQĐ tỉnh khẩn trương phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan hoàn thiện hồ sơ dự án tổng thể giải phóng mặt bằng và tái định cư để triển khai Dự án; trình thẩm định trước ngày 5/8/2025. Đảm bảo tiến độ Dự án, nhất là công tác khởi công 04 Khu TĐC vào ngày 19/8.
- Theo dõi, chủ động phối hợp với Bộ Xây dựng, Ban QLDA Đường sắt để ngay khi hoàn thành lựa chọn đơn vị Tư vấn lập BCNCKT Dự án, sẽ tiến hành rà

soát hồ sơ, thống nhất hướng tuyến, triển khai ngay việc cấm cọc, mốc và bàn giao cho các địa phương triển khai công tác giải phóng mặt bằng.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan tiếp tục nghiên cứu, rà soát hồ sơ, tài liệu liên quan đến Dự án, kịp thời giải quyết hoặc đề xuất giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh để đẩy nhanh công tác GPMB đáp ứng yêu cầu tiến độ Dự án.

IV. Kiến nghị, đề xuất

1. Trên cơ sở tổng hợp tình hình triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam như nêu trên, UBND tỉnh kính đề nghị Ban Chỉ đạo quan tâm chỉ đạo thực hiện một số nội dung như sau:

1.1. Dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam là công trình có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với quốc gia, đóng vai trò động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh. Do đó, đề nghị Ban Chỉ đạo quan tâm chỉ đạo, huy động sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt của cả hệ thống chính trị nhằm tạo sự thống nhất trong tổ chức triển khai thực hiện.

1.2. Xem xét, quyết định ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban Chỉ đạo và thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

1.3. Giao Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và tổ chức đoàn thể các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục nhân dân, nhất là các hộ dân bị ảnh hưởng bởi Dự án; tạo sự đồng thuận trong triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; góp phần bảo đảm tiến độ giải phóng mặt bằng theo yêu cầu tiến độ Dự án.

1.4. Giao Công an tỉnh hỗ trợ tiếp nhận hồ sơ thiết kế hạng mục phòng cháy, chữa cháy (PCCC) trong thời gian Trung tâm PTQĐ tỉnh chưa được cấp Tài khoản định danh điện tử, nhằm kịp thời thực hiện thẩm duyệt thiết kế PCCC; làm cơ sở để trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt hồ sơ đầu tư xây dựng các khu tái định cư theo quy định, bảo đảm tiến độ triển khai dự án.

1.5. Giao Thành viên Ban chỉ đạo là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND các xã, phường, chỉ đạo UBND xã, phường:

- Tổ chức thông báo, tuyên truyền đến người dân trong phạm vi dự kiến GPMB thực hiện Dự án; Quản lý chặt chẽ để không xảy ra tình trạng xây dựng trái phép, lợi dụng chính sách bồi thường GPMB, gây ảnh hưởng đến đời sống của người dân và mất an ninh, trật tự;

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức rà soát, xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng... theo quy định; đồng thời rà soát, cập nhật, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất làm cơ sở triển khai dự án. Khẩn trương thực hiện việc xác định giá đất cụ thể để kịp thời ban hành thông báo thu hồi đất. Trong quá trình xác định giá đất, cần lưu ý đối với các khu vực giáp ranh giữa hai đơn vị hành chính để bảo đảm tính phù hợp, thống nhất, tạo thuận lợi cho công tác lập, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, thu hồi đất.

- Rà soát Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án và các quy hoạch có liên quan của địa phương đến Dự án để xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu tiến độ của Dự án.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm Quốc gia, tỉnh Gia Lai chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí Thư Tỉnh ủy - Trưởng BCD;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- Các Sở: XD, TC, NN và MT;
- LDVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, X2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tự Công Hoàng